

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2024/HSST

Ngày: 01/02/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lò Văn Dần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Tấn

Ông Bùi Văn Quyết

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Hồng Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn tham gia phiên toà: Bà ***Nguyễn Thị Phúc*** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2024/HSST ngày 12/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 03 tháng 02 năm 1992, tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm K, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn S, sinh năm 1966, và bà Bùi Thị H, sinh năm 1971; gia đình bị cáo có ba anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo có vợ là Bùi Thị C, sinh năm 1994 ; Con : Có hai con, con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự : Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/11/2023 đến ngày 17/01/2024 được tại ngoại. Hôm nay có mặt tại phiên tòa

2. Bùi Đức B, tên gọi khác: Không, sinh ngày 28 tháng 05 năm 1982, tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1952 (đã chết), và bà Bùi Thị T, sinh năm 1950; gia đình bị cáo có 06 (sáu) anh chị em ruột, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Bị cáo có vợ là Bùi Thị H sinh năm 1987 ; Con: Có 02 (hai) con, con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất 2012..

Tiền án, tiền sự : không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/10/2023 đến ngày 19/10/2023 được tại ngoại.
Hôm nay có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Bùi Thế M, sinh năm 1995. Địa chỉ : Xóm V, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

+ Ông Bùi Văn P, sinh năm 1965. Địa chỉ : Xóm K, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- Người làm chứng :

+ Anh Bùi Văn P1, sinh năm 1990. Địa chỉ : Xóm K, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

+ Anh Bùi Văn Ch, sinh năm 1993. Địa chỉ : Xóm K, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 13/10/2023 Bùi Văn T đi vào khu vực rừng tự nhiên, núi đá nghèo thuộc tiểu khu 261, khoảnh 14, lô 3 thuộc quản lý của Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn - Ngõ Luông thì phát hiện tại tọa độ X:429093 Y: 2262245 có 01 (một) cá thể Sơn Dương bị mắc dây kim loại buộc thít vào chân trước đã chết. Thấy vậy Tính mở dây hạ cá thể Sơn Dương xuống mặt đất, đồng thời kéo xuống vị trí bằng phẳng hơn cách vị trí bấy khoảng 10 mét, sau đó gọi điện thoại cho Bùi Đức B, trú tại Xóm T, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình với nội dung "có con Sơn Dương (Kẻ) có mua không" thì Bùi Đức B đồng ý. Lúc này Bùi Văn T dùng 01 dao găm mang theo chặt khúc gỗ làm búa để gõ, mổ chia cơ thể con Sơn Dương ra thành 02 (hai) phần theo chiều dọc, bỏ nội tạng ra ngoài rồi đi bộ vận chuyển các bộ phận cơ thể con Sơn Dương về nhà. Về đến nhà Bùi Văn T tiếp tục dùng dao chặt tách lấy phần hộp sọ kèm sừng ra để cất đi, cắt phần cổ từ sát thân để sát phần đầu cùng các bộ phận nội tạng để chế biến làm thức ăn của gia đình. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Bùi Đức B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 28A - 086.86

đến nhà Bùi Văn T để mua Sơn Dương, tại đây Tính và Bình thỏa thuận việc mua bán với giá là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)/1 kg và tiến hành cân 03 (ba) bộ phận cơ thể con Sơn Dương gồm 01 (một) phần đầu, 02 (hai) phần thân bên trái và bên phải kèm theo chi trước và chi sau được tổng trọng lượng 49kg (Bốn mươi chín kilogam), thành tiền là 7.350.000đ (Bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi hai bên thống nhất và cân xong Bùi Văn T và Bùi Đức B cho 03 (ba) bộ phận cơ thể của con Sơn Dương đã cân vào 02 (hai) bao tải nilon rồi để vào khoang chứa đồ phía sau xe của Bùi Đức B. Khi Bình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 28A - 086.86 vận chuyển các bộ phận cơ thể con Sơn Dương về đến khu vực xóm Vâng, xã Ngọc Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn - Ngổ Luông kiểm tra phát hiện lập biên bản và đưa về trụ sở để làm rõ.

Tại bản kết luận giám định số 1747/STTNSV ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật kết luận: 03 (ba) bộ phận của động vật gồm: 01 (một) phần đầu, 01 (một) phần thân gồm: chi trước và chi sau bên trái và 01 (một) phần thân gồm chi trước và chi sau bên phải là của loài Sơn Dương, có tên khoa học là *Capricornis milneedwardsii* (*Capricornis sumatraensis*), thuộc lớp Thú Mammalia, Bộ móng guốc ngón chẵn Artiodactyla". Có tên trong phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019 NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính Phủ; Có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ; Có tên trong phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

Tại Cáo trạng số: 05/CT – VKS –HS ngày 12/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố các bị cáo Bùi Văn T và Bùi Đức B về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau:

Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T và Bùi Đức B phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách .

Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Đức B từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách .

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo.

Về những vấn đề khác.

Đối với số vật chứng là bộ phận sừng kèm phần xương sọ dính kèm mà Bùi Văn T cắt ra, sau khi Bùi Đức B bị bắt, Bùi Văn T đã vứt bỏ ra khu vực vườn nhà và 01 chiếc điện thoại di động Bùi Văn T dùng để liên lạc với Bùi Đức B để thỏa thuận việc mua bán Sơn Dương, Tính khai đã bị vỡ hỏng đã vứt ở đồi phía trước nhà. Ngày 14/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã tiến hành khám xét, truy tìm, tuy nhiên chưa phát hiện. Chưa có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc cân dùng để cân các bộ phận cơ thể con Sơn Dương là tài sản thuộc quyền sở hữu của gia đình ông Bùi Văn P (bố vợ Tính). Gia đình ông không ai ở nhà và cũng không biết hành vi phạm tội của Tính nên không có căn cứ để thu giữ.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí như nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố bị cáo là đúng tội, đúng người, không có tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo thấy việc mình làm sai, xin HĐXX xử phạt mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Đức B tại phiên tòa đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn thu thập có tại hồ sơ vụ án, do đó có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 13/10/2023

khi đi vào rừng để lấy cỏ cho gia súc Bùi Văn T đã bắt gặp cá thể con Sơn Dương có tên khoa học là *Capricornis milneedwardsii* (*Capricornis sumatraensis*), thuộc lớp Thú Mammalia, Bộ móng guốc ngón chẵn Artiodactyla". Có tên trong phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính Phủ; Có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ; Có tên trong phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam bị mắc dây kim loại buộc thít vào chân trước đã chết. Thấy vậy Bùi Văn T đã gọi điện cho Bị cáo Bùi Đức B hỏi bán. Bùi Đức B đồng ý giá mua là 150.000 đồng/ kg (một trăm năm mươi ngàn đồng một kilogam) tổng trọng lượng được 49kg thành tiền 7.350.000 đồng (bảy triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng chẵn). Trên đường vận chuyển cá thể con Sơn Dương về đến khu vực thuộc xóm Vâng, xã Ngọc Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình thì bị bắt giữ. Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố đối với các bị cáo Bùi Văn T và Bùi Đức B về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 244 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét về hành vi của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước, cơ quan tổ chức trong việc quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, đó là những loài động vật rừng có giá trị đặc biệt về khoa học, môi trường, có giá trị cao về kinh tế, số lượng quần thể còn rất ít trong tự nhiên, có nguy cơ tuyệt chủng cao. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Trong vụ án mặc dù các bị cáo cùng thực hiện việc mua bán động vật nguy cấp, quý, hiếm nhưng mỗi bị cáo có một vai trò khác nhau nên không thỏa mãn dấu hiệu tội phạm có tổ chức.

+ Đối với bị cáo Bùi Văn T sau khi phát hiện cá thể con Sơn Dương bị mắc bẫy và đã chết bị cáo Tính đã không báo cho lực lượng chức năng có trách nhiệm để xử lý mà bị cáo Tính đã tự ý phân chia xác của cá thể con Sơn Dương và mang về nhà, sau đó gọi điện cho bị cáo Bình mục đích để bán lấy tiền và đã thỏa thuận được giá 150.000 đồng/kg (một trăm năm mươi ngàn đồng một kilogam) tổng số tiền thỏa thuận là 7.350.000 (bảy triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng). Tuy nhiên, bị cáo chưa

nhận được số tiền trên. Hành vi của bị cáo thể hiện sự thiếu hiểu biết về pháp luật. Do vậy cần có một mức án thích đáng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng tại Xóm K, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình quy định tại điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự . Bị cáo Bùi Văn T không có tiền án, tiền sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng hình phạt tù có điều kiện và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú theo dõi giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội được căn cứ tại điều 65 Bộ luật hình sự.

+ Đối với bị cáo Bùi Đức B nhận được cuộc điện thoại của bị cáo Tính báo tin có con Sơn Dương đã chết hỏi bán bị cáo đã đồng ý mua. Tổng số tiền mua bán là 7.350.000 (bảy triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng) bị cáo phải nhận thức được hành vi của mình sẽ gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước, cơ quan tổ chức trong việc quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm. Hành vi của bị cáo thể hiện sự thiếu hiểu biết về pháp luật. Do vậy cần có một mức án thích đáng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện nộp lại số tiền 7.350.000 đồng là tiền mua bán con Sơn Dương, bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình có ông nội, ông ngoại, bà ngoại, bố vợ là người có công với cách mạng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng tại Xóm T, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự . Hơn nữa, bị cáo Bùi Đức B không có tiền án, tiền sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng hình phạt tù có điều kiện và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú theo dõi giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội được căn cứ tại điều 65 Bộ luật hình sự.

[3] Với số tiền 7.350.000 đồng (bảy triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) Bùi Đức B đã nộp để khắc phục hậu quả theo biên lai thu tiền số 0001518 ngày 18/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự. Xét thấy đây là tiền sử dụng để phạm tội nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 03 (ba) bộ phận của động vật gồm: 01 (một) phần đầu, 01 (một) phần thân gồm: chi trước và chi sau bên trái và 01 (một) phần thân gồm chi trước và chi sau bên phải là của loài Sơn Dương. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã tiến hành trưng cầu giám định để phục vụ

điều tra, đồng thời ra Quyết định xử lý vật chứng bàn giao cho Hạt kiểm lâm huyện Lạc Sơn xử lý vật chứng theo biên bản tiêu hủy động vật số 01/BB –THĐVR ngày 19/10/2023. Xét thấy việc tiêu hủy vật chứng là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, loại ACCENT 1.4MT, biển kiểm soát 28A - 086.86, xe cũ đã qua sử dụng (là tài sản thuộc quyền sở hữu của Bùi Thế M, sinh năm 1995, trú tại xóm Vâng, xã Ngọc Sơn, huyện Lạc Sơn). Quá trình điều tra xác định hành vi dùng xe oto để đi vận chuyển cá thể Sơn Dương của Bùi Đức B anh Mạnh không biết, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu quản lý, bảo quản. Việc trả lại tài sản hợp pháp cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với 01 (một) con dao mũi nhọn, chuôi gỗ, có tổng chiều dài 47cm, phần chuôi dài 17cm, phần lưỡi kim loại dài 30cm, đường kính rộng nhất phần lưỡi 05cm (dao cũ đã qua sử dụng) của Bùi Văn T dùng để thực hiện phạm tội; 01 (một) sợi cáp kim loại dài 240cm, tại hai đầu cáp có đầu buộc thắt nút, trên thân cáp có lồng ống lò so kim loại dài 137cm, hai đầu ống lò so được luồn vào 02 ống nhựa PVC dài 18cm và 32cm; 01 (một) khúc gỗ hình trụ tròn, dài 61cm, đường kính 05cm, một đầu có các vết hằn, trầy xước vỏ. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu để tiêu hủy vật chứng.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, kiểu máy: RMX2021, số IMEL 1: 860750042282953, IMEL 2: 860750042282946, máy cũ đã qua sử dụng. Khay đựng sim có 02 sim của nhà mạng Viettel có số seri lần lượt là: 894048000903463688 và 8984048000310293936 là điện thoại của Bùi Đức B dùng để liên lạc, thỏa thuận việc mua bán Sơn Dương. Bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử nhận thấy phải tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân các bị cáo không có tài sản gì có giá trị, gia đình bị cáo Bùi Văn T thuộc hộ nghèo của xã. vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo được quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về những vấn đề khác: Đối với số vật chứng là bộ phận sừng kèm phần xương sọ đính kèm mà Bùi Văn T cất ra, sau khi Bùi Đức B bị bắt, Bùi Văn T đã vứt bỏ ra khu vực vườn nhà và 01 chiếc điện thoại di động Bùi Văn T dùng để liên lạc với Bùi Đức B để thỏa thuận việc mua bán Sơn Dương, Tính khai đã bị vỡ hỏng đã vứt ở đôi phía

trước nhà. Ngày 14/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã tiến hành khám xét, truy tìm, tuy nhiên chưa phát hiện nên Hội đồng xét xử chưa có căn cứ để xử lý.

Đối với Bùi Thế M, sinh năm 1995, trú tại xóm Vâng, xã Ngọc Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe ô tô biển kiểm soát 28A - 086.86. Ngày 13/10/2023 Mạnh cho Bùi Đức B mượn chiếc xe ô tô trên để đi đám cưới và tự ý sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, anh Mạnh không biết. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn không đề cập xử lý là có căn cứ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với Bùi Văn P1, sinh năm 1990 và Bùi Văn Chấn, sinh năm 1993, cùng trú tại Xóm K, xã N, huyện L là người được Bùi Văn T mời đến nhà ăn các bộ phận nội tạng của con Sơn Dương ngày 13/10/2023, do không biết về nguồn gốc loại thức ăn. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn không đề cập xử lý là có căn cứ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với Bùi Văn P, sinh năm 1965, trú tại Xóm K, xã N, huyện L là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc cân mà bị can Bùi Văn T dùng vào việc phạm tội ngày 13/10/2023, ông Phượng không có ở nhà và không biết hành vi phạm tội của Tính. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn không đề cập xử lý là có căn cứ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:.

Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Đức B phạm tội “ Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm“.

- Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 244; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 01/02/2024.

- Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 244; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 ;

Xử phạt bị cáo Bùi Đức B 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 36 (ba mươi sáu) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/02/2024).

Giao bị cáo Bùi Văn T và Bùi Đức B cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định điều tại 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) con dao mũi nhọn, chuôi gỗ, có tổng chiều dài 47cm, phần chuôi dài 17cm, phần lưỡi kim loại dài 30cm, đường kính rộng nhất phần lưỡi 05cm (dao cũ đã qua sử dụng) của Bùi Văn T dùng để thực hiện phạm tội; 01 (một) sợi cáp kim loại dài 240cm, tại hai đầu cáp có đầu buộc thắt nút, trên thân cáp có lồng ống lò so kim loại dài 137cm, hai đầu ống lò so được luồn vào 02 ống nhựa PVC dài 18cm và 32cm; 01 (một) khúc gỗ hình trụ tròn, dài 61cm, đường kính 05cm, một đầu có các vết hằn, trầy xước vỏ.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 7.350.000 đồng Bùi Đức B đã nộp để khắc phục hậu quả theo biên lai thu tiền số 0001518 ngày 18/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự là số tiền mua bán Sơn Dương;

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, kiểu máy: RMX2021, số IMEL 1: 860750042282953, IMEL 2: 860750042282946, máy cũ đã qua sử dụng. Khay đựng sim có 02 sim của nhà mạng Viettel có số seri lần lượt là: 894048000903463688 và 8984048000310293936 là điện thoại của Bùi Đức B dùng để liên lạc, thỏa thuận việc mua bán Sơn Dương.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Văn T, Bùi Đức B mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CA huyện Lạc Sơn;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo; người có qlnvly ;
- UBND xã Ngọc Sơn ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lò Văn Dân